

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 16-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiên Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Tự
2. Ông Phan Công Điện

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trăn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Minh H; sinh năm: 1984, tại huyện Long M, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Mỹ L, thị trấn C, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lương Minh H (chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng N (sống); Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến ngày 16/01/2023 cho gia đình bảo lãnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Lương Thanh T, sinh năm: 1985; Địa chỉ: ấp Thạnh L, xã Tân L, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm: 1956; Địa chỉ: ấp Thạnh L, xã Tân L, huyện P, tỉnh H. (vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Phước H, sinh năm: 1985; Địa chỉ: khu vực 2, phường N, thành phố N, tỉnh H. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1984; Địa chỉ: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7 năm 2021, anh Lương Thanh T biết thông tin việc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đang tiến hành bán đấu giá đất và nhà máy xay xát của doanh nghiệp tư nhân Đinh L, nên anh T nhờ anh Nguyễn Phước H (là em bà con cô cậu với T) liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp để mua tài sản trên. Anh Nguyễn Phước H liên hệ với Lương Minh H là chuyên viên đang công tác tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, mục đích để nhờ Lương Minh H giúp đỡ mua được tài sản

Đến ngày 10/7/2021 anh Lương Thanh T, bà Nguyễn Thị Ngọc N (mẹ anh T), anh Nguyễn Phước H và Lương Minh H trực tiếp đến phòng làm việc của ông Nguyễn Văn Đ là Phó Trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp đang thụ lý giải quyết hồ sơ bán đấu giá tài sản trên để nhờ ông Đ giúp đỡ mua được tài sản, ông Đ hứa sẽ hỗ trợ, giúp đỡ mua tài sản theo quy định của pháp luật. Sau đó Lương Minh H có yêu cầu anh Nguyễn Phước H đưa số tiền 200.000.000 đồng để Lương Minh H tiến hành giúp đỡ mua tài sản bán đấu giá với số tiền 3,3 tỷ đồng. Đến ngày 12/7/2021 anh Lương Thanh T trực tiếp đưa 200.000.000 đồng cho anh Nguyễn Phước H, sau đó anh Nguyễn Phước H trực tiếp giao số tiền 200.000.000 đồng cho Lương Minh H tại ấp Mỹ L, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, việc giao nhận tiền có viết biên nhận kèm theo, mục đích nhận tiền là để hỗ trợ, thỏa thuận với Ngân hàng để anh T mua tài sản của doanh nghiệp Đinh L với số tiền 3,3 tỷ đồng.

Đến tháng 10/2021 anh T biết được nhà máy Đinh L đã bán cho người khác nên anh T và Nguyễn Phước H đến gặp trực tiếp Lương Minh H yêu cầu trả lại số tiền 200.000.000 đồng. Lương Minh H hứa hẹn nhiều lần để trả nhưng không thực hiện việc trả lại tiền. Ngày 01/4/2022 anh Lương Thanh T làm đơn tố cáo hành vi của Lương Minh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-HPH, ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố bị cáo Lương Minh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Minh H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, bắt và tạm giam bị cáo H tại phiên tòa vì bị cáo đang bị điều tra về hành vi phạm tội khác và có thể bỏ trốn, thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/6/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến ngày 16/01/2023

Người bị hại: anh Lương Thanh T đã nhận lại đủ số tiền bị cáo chiếm đoạt, nên không yêu cầu gì thêm; về trách nhiệm hình sự: có đơn xin thôi tố giác (bãi nại) cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không có yêu cầu gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Lương Minh H là người không có nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết hồ sơ vụ việc bán đấu giá tài sản đất và nhà máy xay xát của doanh nghiệp tư nhân Đình L, tuy nhiên khi biết người bị hại anh Lương Thanh T muốn mua tài sản nêu trên, bị cáo H đã đưa thông tin gian dối là sẽ giúp đỡ anh T mua được tài sản bán đấu giá để anh T tin tưởng nhờ anh Nguyễn Phước H giao cho bị cáo Lương Minh H số tiền 200.000.000 đồng tại ấp Mỹ L, thị trấn C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, sau đó bị cáo H sử dụng tiêu xài cá nhân. Khi thực hiện hành vi của mình, bị cáo Lương Minh H có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với số tiền chiếm đoạt 200.000.000 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ở địa phương. Xét cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền 200.000.000 đồng cho người bị hại; ông Lương Minh H1 (ông nội bị cáo) là người có công

với Cách mạng, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tháng 7/2021 tình hình dịch bệnh Covid đang còn diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến kinh tế của bản thân và gia đình bị cáo trong việc sớm trả lại tiền đã chiếm đoạt cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Vì bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Qua đó cũng đủ răn đe bị cáo và cũng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật

[6] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với ông Nguyễn Văn Đ, kết quả điều tra không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản với vai trò đồng phạm trong vụ án, việc bị cáo H chiếm đoạt tài sản của người bị hại 200.000.000 đồng thì ông Đ không biết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: không có

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Minh H phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Lương Minh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo là ngày 16/6/2023. được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến ngày 16/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản và không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: không có.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng